

Đề thi thử đại học môn Văn trường Học viện Báo chí và tuyên truyền

I. Đọc hiểu văn bản (3đ):

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Cô bé nhà bên - (có ai ngờ!)

Cũng vào du kích

Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích

Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi!)

Giữa cuộc hành quân không nói được một lời

Đơn vị đi qua, tôi ngoái đầu nhìn lại...

Mưa đầy trời nhưng lòng tôi ấm mãi...”

(Trích “Quê hương” - Giang Nam)

Câu 1 (0,5đ): Xác định thể thơ của văn bản trên.

Câu 2 (0,5đ): Nêu chủ đề - ý nghĩa của đoạn thơ trên.

Câu 3 (1đ): Xác định biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn trích và nêu tác dụng.

Câu 4 (1đ): Qua đoạn thơ, anh/chị rút ra bài học gì về tinh thần chiến đấu chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta?

II. Làm văn (7 điểm)

Câu 1 (2đ): Viết bài văn nghị luận (200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sống có ích.

Câu 2 (5đ): Phân tích hình tượng hung bạo của con Sông Đà trong tùy bút Người lái đò Sông Đà của Nguyễn Tuân.

2. Giải đề thi thử đại học môn Văn trường Học viện Báo chí và tuyên truyền

2.1. Đáp án Đọc hiểu văn bản

Câu 1 (0,5đ): Thể thơ: tự do.

Câu 2 (0,5đ): Chủ đề - ý nghĩa của đoạn thơ: nói về tình thương mến thương giữa những người đồng đội trong thời chiến.

Câu 3 (1đ): Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn trích: chêm xen: (có ai ngờ!), (thương thương quá đi thôi!) nhằm bộc lộ sự xúc động, ngạc nhiên và tình cảm yêu mến của tác giả dành cho cô hàng xóm cũng là người đồng chí của mình.

Câu 4 (1đ): Đoạn thơ cho ta thấy tinh thần chiến đấu và tình yêu thương sâu sắc mà người chiến sĩ dành cho tổ quốc. Không phân biệt già - trẻ, nam - nữ, khi đất nước có chiến tranh, tất cả đều anh dũng đứng lên cầm súng chiến đấu bảo vệ độc lập.

II. Làm văn (7đ)

Câu 1 (2đ):**2.2. Dàn ý bài văn nghị luận xã hội 200 chữ về sống có ích****1. Mở bài**

Cách để sự tồn tại của mỗi con người trở nên tốt đẹp chính là sống có ích.

2. Thân bài**a. Giải thích**

Sống có ích là sống ý nghĩa, cao thượng, biết làm nhiều việc tốt, biết hi sinh và cống hiến.

b. Phân tích

Sống có ích sẽ làm cho tâm hồn và cuộc sống bản thân trở nên tốt đẹp hơn.

Khi chúng ta trở thành con người sống có ích ta sẽ được nhiều người thừa nhận.

Mỗi con người sống có ích sẽ làm cho xã hội tốt đẹp hơn.

c. Chứng minh

Học sinh tự lấy dẫn chứng tiêu biểu về sống có ích.

Lưu ý: Lựa chọn dẫn chứng tiêu biểu.

d. Phản biện

Trong xã hội, bên cạnh những người sống có ích vẫn còn những con người lười nhác, chưa có nhận thức đúng dẫn đến sai lầm. Những người này đáng bị phê phán.

3. Kết bài

Hãy trở thành một con người có lẽ sống đẹp và sống có ích cho xã hội.

Câu 2 (5đ):**2.3. Dàn ý phân tích hình tượng hung bạo của con Sông Đà trong tùy bút Người lái đò Sông Đà****1. Mở bài**

Nguyễn Tuân đã sáng tác được rất nhiều tác phẩm có giá trị lớn, trong đó có tùy bút Người lái đò sông Đà. Qua tùy bút, vẻ đẹp hung bạo của con sông Đà hiện ra đầy ấn tượng.

2. Thân bài

Vách đá "đá bờ sông dựng vách thành" và những bức thành vách đá cao chẹt chặt lấy lòng sông hẹp. Cái hẹp của lòng sông tác giả tả theo đủ cách: "Mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời/ Con hổ con nai có thể vọt qua sông, và chỉ cần nhẹ tay thôi cũng có thể ném hòn đá từ bờ bên này qua bên kia vách/ Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một cái khung cửa sổ nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện."

→ So sánh vừa chính xác, tinh tế, vừa bất ngờ và lạ lùng. Nguyễn Tuân ldx chọn lọc những chi tiết vô cùng ấn tượng có thể làm kinh động lòng người.

"Dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm " → câu văn diễn đạt theo kiểu móc xích, cấu trúc câu trùng điệp, gợi hình ảnh con sông Đà cuồn cuộn, dữ dằn như lúc nào cũng muốn tiêu diệt con người.

Những hút nước ở quãng Tà Mường Vát: "nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc", "chỗ giếng nước sâu ặc ặc lên những cái hút nước lôi tuột bè gỗ xuống hoặc hút những chiếc thuyền xuống rồi đánh chúng tan xác" → So sánh độc đáo khiến con sông Đà không khác gì loài thủy quái với những tiếng kêu ghê rợn như muốn khủng bố tinh thần và uy hiếp con người.

Âm thanh thác nước sông Đà: "Như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Tiếng thác rống như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng." → Sự liên tưởng vô cùng phong phú, âm thanh của thác nước sông Đà được Nguyễn Tuân miêu tả không khác gì âm thanh của một trận động rừng, động đất hay nạn núi lửa thời tiền sử.

"Cả một chân trời đá mặt hòn nào trông cũng "ngổ ngược", "nhấn nhúm", "méo mó" → Những hòn đá vô tri vô giác nhưng qua cái nhìn của Nguyễn Tuân chúng mang vẻ du côn của thiên nhiên hoang dại và hung dữ với ba trùng vi thạch trận.

Trùng vi thạch trận thứ nhất: Bọn đá đưa thì "hắt hàm" đưa thì "thách thức", "mặt nước hò la ùa vào bè gãy cán chèo", sóng nước "đá trái, thúc gối vào bụng vào hông thuyền."

Trùng vi thạch trận thứ hai: Sông nước bày binh bố trận ở khắp nơi, tăng nhiều cửa tử, cửa sinh nằm ở phía hữu ngạn.

Trùng vi thạch trận thứ ba: Sông Đà sắp đặt bên phải bên trái đều là luồng chết, luồng sống ở ngay giữa.

→ Con sông Đà hung bạo, tàn ác không khác gì "kẻ thù số một của con người". Nhưng cũng chính từ hình ảnh con sông ấy lại là kẻ tôn vinh tài năng nghệ thuật tài hoa, tài tử và cực kì uyên bác của một ngòi bút số một về thể loại tùy bút Việt Nam.

3. Kết bài

Bằng tình yêu thiên nhiên đất nước kết hợp với ngôn từ độc đáo, tài hoa, Nguyễn Tuân đã tái hiện lên một bức tranh hùng vĩ, dữ dội và hung bạo của con sông Đà để lại nhiều ấn tượng mạnh, sâu sắc trong lòng bạn đọc.